TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số**:** 148/2020/HSST
Ngày: 09/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Kiều Hương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung và ông Trần Lộc

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Viết Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2020/TLST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2020/QĐXXST-QĐ ngày 18 tháng 9 năm 2020 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 53/HSST-QĐ, ngày 29/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N (**tên gọi khác: không); Sinh ngày 12/4/2000; Nơi cư trú: xóm H, xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1977 và con bà: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/7/2020. *(bị cáo có mặt)*

- **Người bị hại**: Anh Hồ Văn H3, sinh năm 2000 (chết)

Địa chỉ: xóm KL, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hồ Văn H đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Đậu Thị T (mẹ đẻ H):

Ông Hồ Văn Q (bố đẻ H), sinh năm 1963. (có mặt)

Nơi cư trú: xóm KL, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(Giấy ủy quyền ngày 26/6/2020)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:*

1/ Anh Thạch Đình T, sinh năm 1991. (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm N, xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

2/ Anh Đậu Trần H, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm CT, xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

3/ Ông Thạch Đình D, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm HN, xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

4/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976. (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm H, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Người làm chứng**

1/ Anh Thái Bá Q, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm QT, xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

2/ Anh Bùi Văn C, sinh ngày 14/9/2001. (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm KL, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

3/ Anh Ngô Sỹ Quâ, sinh ngày 14/11/2003. (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Sỹ P, sinh năm 1980 (bố đẻ của Quân) . (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: xóm KL, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 28/5/2020, Nguyễn Văn N, điều khiển xe mô tô Exciter Yamaha màu vàng, biển kiểm soát 37F1- 973.21 chở phía sau là Hồ Văn H (sinh năm 2000, trú tại xóm K, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An); Đi cùng nhóm với N, H có Ngô Sỹ Q và Bùi Văn C (đi cùng 1 xe). Xe của Nguyễn Văn N điều khiển đi trước, xe của Ngô Sỹ Q đi sau. Khi đi đến địa phận xóm HB, xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (đoạn đường cách cầu DK khoảng 300 mét), do ánh sáng đèn của xe đi ngược chiều làm chói mắt nên N không quan sát thấy phía trước có xe mô tô SH 150l màu đỏ biển kiểm soát 37F2- 628.55 do Thạch Đình T, sinh năm 1991, trú tại xóm HN, xã Diễn Bích, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An điều khiển chở sau là Thái Bá Q, sinh năm 1995, trú tại xóm QT, xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An và anh Đậu Trần H, sinh năm 1989, trú tại xóm CT, xã DB, Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đang di chuyển bên phải cùng chiều đi của mình. Khi đến gần sát xe do Thạch Đình T điều khiển thì Nguyễn Văn N mới phát hiện nên không kịp xử lý và đã đâm vào bên trái xe mô tô của Thạch Đình T. Hậu quả cả 02 xe mô tô đều bị ngã trên đường, Hồ Văn H bị thương nặng dẫn đến tử vong, Nguyễn Văn N bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 08/6/2020 thì ra viện. Những người còn lại gồm Thạch Đình T, Đậu Trần H bị thương nhẹ.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu đã tiến hành thành lập Hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và xác định được như sau:

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định là đoạn đường liên xã thuộc xóm HN, xã Diễn Bích, huyện Diễn Châu, đường được rải nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 4,7 m, hai bên đường là khu dân cư sinh sống. Hiện trường cơ bản còn nguyên vẹn, người bị thương đã được đưa đi cấp cứu.

- Việc ghi nhận, đánh dấu vị trí phương tiện, dấu vết: Xe mô tô biển kiểm soát: 37F2 -628.55, đánh số 01; Xe mô tô biển kiểm soát: 37F1 -973.21.55, đánh số 02; Vết cày có kích thước 2,6 m x 0,11m, đánh số 03; Vết cày có kích thước

10,6 m x 0,05m, đánh số 04; Vết máu có kích thước 0,7 m x 0,3m, đánh số 05; Vết máu có kích thước 1,3 m x 0,35m, đánh số 06.

- Xác định điểm mốc, điểm chuẩn: Hội đồng khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thống nhất lấy mép phía bắc của trụ cổng của nhà ông Chu Văn T, sinh năm 1966, trú tại xóm HB, xã DB, huyện Diễn Châu nằm ở phía Đông đường làm mốc xác định; lấy mép đường nhựa phía Đông nơi xẩy ra tai nạn giao thông làm chuẩn, đơn vị đo là mét để khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn.

- Mô tả hiện trường:

+ (01) Xe mô tô biển kiểm soát: 37F2 -628.55 tại vị trí hiện trường trong trạng thái tắt động cơ ngã nghiêng về phía bên phải nằm trên mặt đường nhựa phía Tây, đầu xe mô tô chếch hướng Đông - Nam, đuôi xe chếch hướng Tây- Bắc. Đo từ trục bánh trước xe mô tô vào mép đường nhựa làm chuẩn hướng vuông góc là 3,9m; đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô vào mép đường chuẩn đo đạc theo hướng vuông góc là 2,9m.

+ (02) xe mô tô biển kiểm soát: 37F1-973.21 tại hiện trường vụ tai nạn trong trạng thái tắt động cơ ngã nghiêng bên trái nằm bên lề đường phía đông, đầu hướng Nam, đuối hướng Bắc. Đo từ trục bánh trước đến mép đường phía Đông là 0,25 m và đến mốc xác định nêu trên theo hướng vuông góc là 0,8 m, trục bánh sau của xe nằm trên mép đường nhựa phía Đông.

+ (03) Xe mô tô biển kiểm soát 37F2-628.55 ngã tạo ra trên mặt đường nhựa vết cày có chiều hướng từ Bắc đến Nam, có kích thước 3,6 m x 0,01 m, điểm đầu cách mặt đường nhựa phía Đông theo hướng vuông góc là 2,65 m điểm cuối ngay vị trí xe nằm.

+ (04) xe mô tô biển kiểm soát: 37F1-973.21 ngã trượt trên mặt đường để lại vết trượt dài có chiều hướng từ Bắc vào Nam, kích thước 16,6 m x 0,05 m, điểm đầu vết cày đo đến mép đường chuẩn theo hướng vuông góc là 1,9 m; điểm cuối vết cày nằm ngay vị trí xe mô tô nằm. Điểm đầu 02 vết cày cách nhau 0,8 m theo hướng vuông góc.

+ (05) Tại hiện trường tai nạn có một vùng máu kích thước 0,7m x 0,5m, nằm ở hành lang giao thông, tâm cách mép đường nhựa phía Đông theo hướng vuông góc 1,9 m và cách trục sau bánh xe mô tô 37F1- 973.21 theo hướng vuông góc là 0,2 m.

+ (06) Trên mặt đường nhựa tại vị trí xẩy ra tai nạn có một vùng máu kích thước 1,3 m x 0,35 m, tâm cách mép đường nhựa phía Đông theo hướng vuông góc 1,5 m và cách trục bánh sau xe mô tô 37F2-628.55 theo hướng vuông góc là 0,5 m - (Bút lục: 39, 40, 41).

**** Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan vụ tai nạn giao thông:***

* Đối với xe mô tô biển kiểm soát 37F1-973.21.

+ Tấm ốp nhựa phía trên đèn chiếu sáng phía trước đầu xe bị đứt rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Cụm đèn chiếu sáng phía trước đầu xe bị bung hở, trên bề mặt đèn bị trầy xước có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, kích thước vùng dấu vết 21 cm x 12 cm, điểm cao nhất cách mặt đất khi xe không tải là 100 cm.

+ Mặt ngoài phía trước bên trái của cụm nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng trước đầu xe bị trầy xước nhựa có kích thước 4 cm vị cao nhất so với mặt đất khi xe không tải là 102 cm.

+ Mặt trước của tay cầm bên trái bị trầy xước, mài mòn kim loại có kích thước 15 cm x 0,5 cm, có chiều hướng không xác định điểm cao nhất so với mặt đất khi xe không tải là 98 cm.

+ Mặt trước của ốp nhựa bên trong, sát tay cầm bên trái bị trầy xước nhựa, kích thước 7 cm x 3 cm, vị trí cao nhất so với mặt đất khi xe không tải là 101 cm.

+ Mặt ngoài phía trước của tay cầm bên trái bị mài mòn kim loại, bám dính bột đất kích thước 3 cm x2 cm cao so với mặt đất khi xe không tải là 95 cm.

+ Mặt ngoài phía trước bên trái của ốp nhựa mặt nạ đầu xe bị mài mòn nhựa có dính nhiều bột đất, có chiều hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới kích thước 11 cm x 14 cm, điểm cao nhất so với mặt đất khi xe không tải là 85 cm.

+ Cụm đèn xi nhan bên phải bị rời khỏi vị trí ban đầu, điểm cao nhất của đèn xi nhan so với mặt đất khi xe không tải là 65 cm, trên bề mặt của cụm đèn này có 01 vùng trượt xước nhựa có chiều hướng từ trước ra sau, kích thước vùng vết 19 cm x 5 cm. Trên bề mặt xước Meka có 01 vùng khuyết kích thước 1 cm x 0,1 cm.

+ Toàn bộ cánh yếm bên phải bị nứt vỡ rời khỏi xe, vùng vỡ kích thước 60 cm x 50 cm.

+ Giá để chân bên phải phía trước bị xô đẩy từ trước ra sau, điểm ngoài cùng lệch so với vị trí ban đầu 2 cm, cao su bị bung hở.

+ Bàn đạp phanh phía bên phải bị đẩy cong từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu là 30 cm, áp sát vào hệ thống ống xã, vị trí mặt ngoài của cần đạp phanh bị trầy xước kim loại, có chiều hướng từ trước ra sau kích thước 10 cm x 2 cm.

+ Bàn để chân phía sau bên phải bị đẩy từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 7 cm, so với vị trí mặt đất khi xe không tải là 50 cm.

+ Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ ống xã bị trầy xước nhựa kích thước là 45 cm x 8 cm có chiều hướng từ trước ra sau.

+ Vị trí dè chắn bùn sau gắn biển số bị nứt gãy, bung hở.

+ Ốp nhựa bảo vệ thân xe bên trái bị trầy xước nhựa có bám dính bột đất, đá kích thước 40 cm x 8 cm.

+ Cần số bên trái bị cong vênh và bị đẩy từ sau ra trước áp sát vào lốc máy.

+ Bàn đạp chân phía trước bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Bàn đạp chân bị xô đẩy từ trên xuống dưới, núm cao su phía ngoài bị trầy xước, mài miết và bám dính bụi đất.

+ Tại vị trí mép bên phải mặt lốp bánh trước có 01 vết mài mòn sáng cao su, kích thước 9 cm x 1,5 cm, có chiều hướng từ trái sang phải, điểm đầu dấu vết cách chân van bơm hơi 6 cm theo chiều quay kim đồng hồ.

+ Kỹ thuật an toàn phương tiện: xe bị hỏng nên không kiểm tra được.

* Đối với xe mô tô biển kiểm soát 37F2-628.55:

+ Ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng bên phải phía trước có 01 vùng xây xát mài mòn nhựa có kích thước 10 cm x 02 cm, có chiều hướng từ phải qua trái, điểm cao nhất cách mặt đất khi xe không tải là 108 cm.

+ Mặt ngoài cánh yếm bên phải có một vùng trầy xước mài mòn nhựa có kích thước 71 cm x 5 cm, có chiều hướng từ phải qua trái.

+ Mặt ngoài phía trước của bàn đạp chân bên phải và ốp nhựa phía dưới bàn để chân bị trầy xước mài mòn nhựa, có chiều hướng từ trước ra sau có kích thước 19 cm x 9 cm.

+ Ốp nhựa bảo vệ ống giảm thanh phía ngoài bị trầy xước, mài mòn nhựa có kích thước 61 cm x 4 cm.

+ Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ thân xe bên phải bị trầy xước nhựa kích thước 7 cm x 1 cm.

+ Mặt ngoài của tay phanh bên phải bị mài mòn kim loại dạng hình tròn ½ kích thước đường kính 1 cm.

+ Mặt trước phía ngoài tay cầm bên phải bị mài mòn sơn và kim loại có hình vòng tròn đường kính 1 cm.

+ Gương chiếu hậu bên trái bị gãy.

+ Yếm nhựa phía trước bên trái bị nứt gãy, bung hở, xô đẩy từ sau ra trước, lệch so với vị trí ban đầu là 7cm, kích thước vùng nứt vỡ là 70cm x19 cm, phía mặt sau của yếm nhựa có một vùng dấu vết trượt xước bám dính tạp chất màu đen kích thước 18 cm x 5 cm, điểm cao nhất cách mặt đất khi xe không tải là 46 cm.

+ Bàn đạp chân phía sau bên trái bị đẩy dồn từ sau ra trước, lệch so với vị trí ban đầu 10 cm, điểm cao nhất so với mặt đất khi xe không tải là 35cm.

+ Mặt ngoài của ốp bảo vệ thân xe bên trái có một vùng dấu vết trượt xước không liên tục có chiều hướng từ sau ra trước, kích thước vùng dấu vết là 40 cm x 14 cm, điểm thấp nhất của dấu vết khi xe không tải là 63 cm.

+ Mặt ngoài vị trí phía sau bên trái của hệ thống ốp bảo vệ lốc máy kim loại, tại vị trí phía dưới dòng chữ Honda có 01 vùng trượt xước kim loại và bám dính tạp chất màu đen, có chiều hướng từ sau ra trước, kích thước cả vùng 12 cm x 6 cm, điểm cao nhất cách mặt đất khi xe không tải là 7 cm.

+ Kỹ thuật an toàn phương tiện: xe bị hư hỏng không kiểm tra được– (Bút lục: 42, 43, 44, 45).

**** Kết luận giám định pháp y về tử thi:***

Tại Bản kết luận giám định số 20/KL-PC09(PY) ngày 23/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An xác định: Nạn nhân Hồ Văn H tử vong do đa chấn thương, chấn thương sọ não: Vỡ lún xương hộp sọ vùng chẩm bên trái, vỡ nền sọ, dập não vùng chẩm bên trái, tụ máu nội sọ.

**** Kết luận giám định về dấu vết trên phương tiện và hiện trường:***

Tại Bản kết luận giám dấu vết số 172 ngày 08/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định:

1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 37F2-628.55 và xe mô tô biển kiểm soát 37F1- 973.21 di chuyển trên đường liên xã theo hướng Bắc-Nam.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 37F2-628.55 và xe mô tô biển kiểm soát 37F1- 973.21:

- Trên hiện trường: Không đủ cơ sở để xác định vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường.

- Trên phương tiện:

+ Trên xe mô tô biển kiểm soát 37F2-628.55: Ở bên trái xe.

+ Trên xe mô tô biển kiểm soát 37F1- 973.21: Ở phần phía trước bên phải xe.

3. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ di chuyển của xe mô tô biển kiểm soát 37F2-628.55 và xe mô tô biển kiểm soát 37F1- 973.21 ngay trước thời điểm xảy ra va chạm.

**** Việc tạm giữ và xử lý phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:***

Xe mô tô SH 150l màu đỏ biển kiểm soát 37F2- 628.55 và xe mô tô Exciter Yamaha biển kiểm soát 37F1-973.21; sau khi tạm giữ để điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đã tiến hành trả lại chủ sở hữu là ông Thạch Đình D và bà Nguyễn Thị H theo quy định của pháp luật.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Sau tai nạn, gia đình bị cáo và đại diện người bị hại đã tự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại, nay đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Thạch Đình T và anh Đậu Trần H không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tật. Ông Thạch Đình D không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của chiếc xe mô tô SH 150l màu đỏ biển kiểm soát 37F2-628.55 và không yêu cầu định giá tài sản.

Cáo trạng số 151/CT-VKS-DC ngày 09 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51; khoản 1 Điều 54; điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 30 (ba mươi) đến 33 (ba mươi ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

***Về bồi thường dân sự*:** Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo và đại diện gia đình của người bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường dân sự.

Đối với anh Thạch Đình T và Đậu Trần H đều từ chối giám định sức khỏe, không yêu cầu bồi thường dân sự. Ông Thạch Đình D là chủ sở hữu chiếc xe máy Sh mà anh T đã sử dụng, nhưng ông D cũng không có yêu cầu bồi thường.

- Án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thực hiện đúng như nội dung cáo trạng truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, ông Hồ Văn Q – đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động "Điều tra" "Truy tố", đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo, những người tham gia tố tụng thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như cáo trạng truy tố.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường; Kết luận giám định về dấu vết trên phương tiện và hiện trường; và phù hợp với các chứng cứ tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Văn N không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô Exiter Yamaha, biển kiểm soát 37F1-973.21 chở phía sau là Hồ Văn H; khi tham gia giao thông không chú ý quan sát nên khi có xe ngược chiều chiếu đèn làm chói mắt, N đã không kịp xử lý nên đâm vào phần hông bên trái xe mô tô Honda SH 150l, biển kiểm soát 37F2-628-55 do Thạch Đình T điều khiển chở sau là Đậu Trần H và Thái Bá Q đi cùng chiều phía trước. Hậu quả: hai xe máy bị hư hỏng, anh Hồ Văn H bị thương nặng dẫn đến tử vong. Bản thân bị cáo bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 08/6/2020 được xuất viện. Thạch Đình T và Đậu Trần H bị thương nhẹ, từ chối giám định. Kết luận giám định pháp y số 20/KL-PC09 (PY) ngày 23/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An xác định: Nạn nhân Hồ Văn H tử vong do đa chấn thương, chấn thương sọ não: vỡ lún xương hộp sọ vùng chẩm bên trái, vỡ nền sọ, dập não vùng chẩm bên trái, tụ máu nội sọ. Hành vi của Nguyễn Văn N đã vi phạm khoản 5 Điều 4; khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi này đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn công cộng. Hành vi tham gia giao thông một cách chủ quan, cẩu thả của bị cáo đã vô ý làm thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo là cần thiết, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong cộng đồng xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc

phục toàn bộ những tổn thất cho gia đình người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, khẩn thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai vì tuổi đời bị cáo còn quá trẻ. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng ổn định, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên không nhất thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ niềm tin để bị cáo sửa chữa sai lầm, cải tạo thành người công dân tốt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Xử lý vật chứng: Các vật chứng liên quan đến tai nạn Cơ quan điều tra đã xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 33 (ba mươi ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/10/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với UBND xã (phường) khi có yêu cầu. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- ***Về án phí:*** Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 *(hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Về quyền kháng cáo:*** Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

Nơinhận:
- *Bị cáo; Người TGTT;*
- *VKS huyện Diễn Châu;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *TAND tỉnh Nghệ An ;*
- *Công an huyện (NVCS);*
- *Chi cục THA dân sự;*
- *THA hình sự;*
- *Sở tư pháp*
- *Lưu hồ sơ + lưu trữ*